

Số: 29 /KH-UBND

Vinh Trach, ngày 28 tháng 01 năm 2026

**KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2026 của phường Vinh Trach**

Căn cứ Công văn số 0705/UBND-TTPVHCC ngày 16 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ; Quyết định số 02265/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của tỉnh Cà Mau. Ủy ban nhân dân phường Vinh Trach ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Cải cách hành chính đồng bộ, thống nhất trên tất cả các lĩnh vực. Trong đó, tập trung cải cách một số nội dung như: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, đặc biệt là nâng cao tỷ lệ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, thúc đẩy chuyển đổi số, trọng tâm là các lĩnh vực y tế, giáo dục, đất đai, xây dựng...; sắp xếp bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Tiếp tục phấn đấu 100% văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương được cụ thể hóa hoặc triển khai kịp thời; 100% văn bản quy phạm pháp luật của Phường được rà soát, sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định của Trung ương, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của phường.

b) Phấn đấu 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính Nhà nước của Phường được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

c) 100% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến; 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần của phường được cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 85% trở lên.

d) 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính Nhà nước của phường được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

e) 100% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, trong số đó tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 75% trở lên; tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ thủ tục hành chính của phường được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt 100%.

f) Tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cấp Phường đạt 100%; 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó (trừ trường hợp cần thiết).

g) 95% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử (qua định danh điện tử VNeID).

h) Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp đạt 90%.

i) Nâng cao chất lượng tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp. 100% cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý tài chính, tài sản công.

j) 70% hệ thống thông tin của xã có liên quan đến người dân, doanh nghiệp được kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP).

k) 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thể chế:

Tăng cường thực hiện rà soát, đẩy nhanh tiến độ sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để triển khai, cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời quy định của cấp trên đối với các lĩnh vực. Trong đó, tập trung hoàn thiện thể chế đối với một số lĩnh vực:

- Hoàn thiện thể chế về tổ chức bộ máy hành chính, chế độ công vụ đầy đủ, đồng bộ theo quy định.

- Hoàn thiện thể chế về kinh doanh và cạnh tranh, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển lành mạnh, giảm thiểu chi phí giao dịch phi chính thức, tăng cường công khai, minh bạch, tăng cường phòng, chống tham nhũng.

- Xây dựng hoàn thiện pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo hành lang pháp lý cho những vấn đề mới, phi truyền thống (trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khai thác nguồn dữ liệu, tài sản mã hóa...).

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện pháp luật về đất đai, tài nguyên nhằm huy động, sử dụng hiệu quả, phòng ngừa tranh chấp, khiếu kiện, tham nhũng, lãng phí; bảo đảm công khai, minh bạch và tăng cường giám sát, quản lý chặt chẽ việc sử dụng đất công và đất giao cho cộng đồng.

b) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật

- Tiếp tục thực hiện đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo hướng chặt chẽ, khoa học, hiện đại; tăng cường tham vấn ý kiến chuyên môn của các cơ quan cấp trên, chuyên gia, nhà khoa học và tham vấn ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính minh bạch, tính nhất quán, ổn định và dự đoán được của pháp luật.

- Nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngay từ khâu soạn thảo đến quá trình tổ chức thực hiện.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

c) Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật

- Tăng cường nguồn lực cho việc triển khai thi hành pháp luật; kiện toàn tổ chức, đào tạo đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ làm công tác pháp chế nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

d) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, đa dạng hóa nội dung và hình thức tuyên truyền gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức và ý thức pháp luật của Nhân dân trên địa bàn phường; lồng ghép công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính với công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Thường xuyên rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện, qua đó, kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định trong lĩnh vực kinh doanh một cách thực chất, hiệu quả; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ thủ tục hành chính, quy định không cần thiết. Tiếp tục rà soát, thống kê và đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên tất cả lĩnh vực.

b) Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong tìm hiểu và thực hiện thủ tục hành chính.

c) Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp; đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận Một cửa, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ sau:

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc Trung tâm phục vụ hành chính công nâng cao hiệu quả trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực

trên môi trường điện tử theo quy định tại Quyết định số 766/QĐ TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tập trung thực hiện việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp thuận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó (trừ trường hợp cần thiết). Từ đó, người dân được khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được cung cấp trước đó; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Bố trí đủ trang thiết bị tại Bộ phận Một cửa để người dân vẫn có thể tự thực hiện việc nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến khi đã đến Bộ phận Một cửa, đảm bảo công chức không làm thay người dân.

- Tăng cường công tác tuyên truyền đến người dân việc thực hiện thủ tục hành chính bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả như: tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng; phát huy tối đa vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong tuyên truyền, hỗ trợ người dân tự thực hiện dịch vụ công trực tuyến; hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính qua zalo, số điện thoại đường dây nóng của Trung tâm Phục vụ hành chính công của phường...

- Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ Nhân dân.

d) Đẩy mạnh công tác truyền thông để từng bước nâng cao trình độ, nhận thức và kỹ năng cho người dân, chuyển từ “công dân truyền thống” giao dịch trực tiếp, sang “công dân điện tử”, tiếp cận ứng dụng công nghệ thông tin trong các giao dịch trực tuyến. Đồng thời, tiếp tục rà soát, đề xuất đơn giản hóa quy trình, phương thức giao dịch trực tuyến để người dân dễ tiếp cận, dễ thực hiện.

đ) Đổi mới toàn diện việc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

e) Tiếp tục mở rộng và triển khai có hiệu quả các kênh tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức, ứng dụng đổi mới công nghệ thông tin vào việc lấy ý kiến của người dân, tổ chức nhằm bảo đảm tính khách quan và tiện lợi trong quá trình thực hiện.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Sắp xếp, kiện toàn các cơ quan hành chính nhà nước của phường:

- Thực hiện quyết liệt, có hiệu quả chủ trương tinh giản, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức theo hướng “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”.

- Cập nhật, thực hiện tốt các chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của phường.

b) Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn đồng bộ hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập của phường đảm bảo tinh gọn và đáp ứng tiêu chí thành lập tổ chức theo quy định, giảm đầu mối theo hướng một đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng nhiều dịch vụ sự nghiệp công cùng loại nhằm giảm đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ.

c) Thực hiện đảm bảo hiệu lực, hiệu quả nhiệm vụ được phân cấp quản lý nhà nước, chủ động nâng cao năng lực của từng ngành trong cải cách hành chính và trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Hoàn thành việc sắp xếp, bố trí công chức, viên chức đúng Đề án vị trí việc làm được phê duyệt; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ này là một trong các tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ sai, sợ trách nhiệm, góp phần cải thiện hiệu quả làm việc trong các cơ quan hành chính, nâng cao trách nhiệm và sự chuyên nghiệp của cán bộ, công chức.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có nền tảng vững chắc về tư tưởng chính trị, chuyên môn, có phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm cao, dám nghĩ, dám làm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách; có khả năng tư duy độc lập, sáng tạo và dám đưa ra những giải pháp đột phá, nhất là trong xử lý những tình huống phức tạp, điểm nghẽn; có cơ chế, chính sách tạo động lực cho cán bộ, công chức làm việc, cống hiến, vì lợi ích chung.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phong trào khởi nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế tri thức, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ và các ngành mới.

- Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; thực hiện tốt các chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gắn với đổi mới nội dung và chương trình, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng theo hướng cập nhật hóa, hiện đại hóa, chú trọng bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, ứng xử và hội nhập quốc tế; giáo dục phẩm chất đạo đức; công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ, công chức, viên chức sau sắp xếp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của vị trí việc làm đề cơ quan, tổ chức, đơn vị hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân sai phạm, những cán bộ, công chức, viên chức không làm được

việc. Đồng thời, thực hiện tốt chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức được tăng cường đi công tác ở cơ sở, chính sách trọng dụng người có phẩm chất, năng lực nổi trội.

5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

- Tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích phát triển mạnh mẽ doanh nghiệp tư nhân thực sự là một động lực quan trọng của nền kinh tế. Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới.

- Thực hiện đảm bảo việc chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần. Chủ động ban hành, triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản của Trung ương và địa phương theo nhiệm vụ được giao.

- Có giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, kịp thời hơn nữa để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm; lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư, tăng cường hợp tác công tư.

- Đẩy mạnh truyền thống, xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí; kết hợp thanh tra và xử lý nghiêm các vi phạm gây lãng phí lớn.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Tập trung đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Hoàn thiện môi trường pháp lý:

+ Hoàn thiện môi trường pháp lý về Chính quyền điện tử, Chính quyền số. Tổ chức triển khai hiệu quả kiến trúc Chính quyền điện tử phường Vĩnh Trạch phiên bản 3.0.

+ Xây dựng và triển khai Khung kiến trúc số của phường phù hợp với Khung kiến trúc tổng thể của tỉnh.

- Phát triển hạ tầng số: Triển khai xây dựng, phát triển hạ tầng số phục vụ xây dựng Chính quyền số, với một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

+ Đầu tư hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, đảm bảo có đầy đủ trang thiết bị và hạ tầng kỹ thuật phục vụ triển khai chuyển đổi số; nâng cao năng lực tiếp

nhận, xử lý hồ sơ điện tử; cải thiện chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và tăng hiệu quả vận hành các nền tảng số.

- + Khảo sát, đánh giá năng lực máy chủ, thiết bị lưu trữ, hệ thống bảo mật của Trung tâm dữ liệu tỉnh; lập và triển khai phương án nâng cấp đáp ứng yêu cầu lưu trữ, xử lý dữ liệu của tỉnh; bảo đảm vận hành kho dữ liệu dùng chung, LGSP và Trung tâm IOC. Bảo đảm năng lực xử lý và lưu trữ dữ liệu tập trung; bảo đảm an toàn và ổn định cho các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung.

- + Hoàn thiện mạng truyền số liệu chuyên dùng kết nối đến cấp xã hoạt động ổn định, an toàn, bảo đảm phục vụ chỉ đạo, điều hành và vận hành các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung theo danh mục tỉnh ban hành.

- Phát triển dữ liệu số:

- + Thực hiện số hóa hồ sơ, bảo đảm dữ liệu được làm sạch, chuẩn hóa và lưu trữ theo quy định. Ưu tiên số hóa các nhóm dữ liệu có tần suất khai thác cao, phục vụ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính như: tư pháp, đất đai, y tế, giáo dục.

- + Tiếp tục thực hiện số hóa, làm sạch và sẵn sàng kết nối, chia sẻ qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) đối với các Cơ sở Dữ liệu chuyên ngành của các lĩnh vực: Hộ tịch, đất đai, giáo dục, y tế, nông nghiệp...Đảm bảo kho dữ liệu dùng chung của tỉnh hoạt động ổn định, bảo đảm an toàn thông tin. Đảm bảo Cổng dữ liệu mở cung cấp dữ liệu công khai cho người dân, doanh nghiệp khai thác, sử dụng theo quy định.

- Phát triển ứng dụng, dịch vụ số:

- + Tổ chức rà soát, đánh giá hiện trạng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của phường; thực hiện cập nhật, nâng cấp hệ thống đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu về kết nối, tích hợp và bảo mật theo hướng dẫn của tỉnh, bảo đảm hệ thống vận hành ổn định và thống nhất. Thực hiện tái cấu trúc quy trình tiếp nhận, xử lý và trả kết quả hồ sơ trên môi trường điện tử; tích hợp nền tảng định danh điện tử (VNeID), nền tảng thanh toán số, trí tuệ nhân tạo và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành để nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tăng mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp trong quá trình sử dụng dịch vụ công.

- + Triển khai ứng dụng AI vào các hệ thống thông tin dùng chung theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ, tập trung vào chức năng hỗ trợ tra cứu văn bản, phân tích dữ liệu, tổng hợp báo cáo, nhắc việc tự động và hỗ trợ xử lý hồ sơ hành chính.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2026; đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng nhiệm vụ đề ra theo kế hoạch.

- Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính đến các cơ quan, đơn vị của phường. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chỉ đạo

thống nhất việc thực hiện Kế hoạch trong phạm vi quản lý; xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng kế hoạch cụ thể trong từng ngành, từng lĩnh vực.

- Các cơ quan, đơn vị phối hợp thống nhất, rõ thẩm quyền, trách nhiệm cụ thể giữa các cơ quan chủ trì triển khai các nội dung cải cách hành chính để bảo đảm Kế hoạch được triển khai đồng bộ, thống nhất theo lộ trình và mục tiêu đề ra. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng trong cải cách hành chính.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực bằng nhiều giải pháp phù hợp để mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách, nội dung cải cách hành chính của Đảng, Nhà nước và của địa phương.

- Hoàn thiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả cải cách hành chính hàng năm của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường; đổi mới, nâng cao chất lượng đánh giá theo hướng toàn diện, đa chiều, khách quan, minh bạch; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, truyền thông trong khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác kiểm tra cải cách hành chính, trong đó cần đẩy mạnh công tác kiểm tra đột xuất để có thể đánh giá đúng thực chất kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị. Qua đó, xử lý nghiêm và kịp thời đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm trong thực thi công vụ; tiêu cực, sách nhiễu người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và nâng cao chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính của phường. Trong đó, tập trung triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Bố trí đủ nguồn lực tài chính và nhân lực cho cải cách hành chính.

(Kế hoạch triển khai các hoạt động cụ thể được nêu tại Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nhiệm vụ được nêu tại Kế hoạch này, ban hành kế hoạch cải cách hành chính để tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2026 tại cơ quan, đơn vị.

2. Văn phòng HĐND và UBND phường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính và công tác chỉ đạo, điều

hành cải cách hành chính, thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách thể chế trên địa bàn phường.

3. Phòng Văn hóa – Xã hội phường, chủ trì, phối hợp tham mưu thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy; cải cách chế độ công vụ, xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

4. Phòng Kinh tế, hạ tầng và đô thị phường, cân đối, tham mưu Ủy ban nhân dân phường quyết định phân bổ ngân sách thực hiện công tác cải cách hành chính theo kế hoạch này; chủ trì, phối hợp tham mưu thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách tài chính công.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của phường Vĩnh Trạch. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc yêu cầu cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh để tham mưu UBND phường đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (để b/c);
- CT, Phó CT UBND phường;
- Chánh VP, Phó CVP
HĐND-UBND phường;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc,
trực thuộc phường;
- Lưu: VT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Xuân Quyên